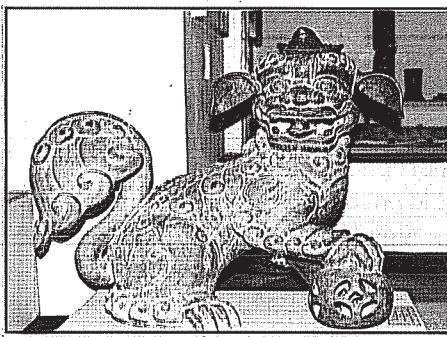


# CỔ VẬT TRONG CÁC DI TÍCH TRÌEU NGUYỄN Ở HUẾ

TRẦN ĐỨC ANH SƠN\*



Trần Đức Anh Sơn - Cổ vật trong các di tích triều Nguyễn ...

Quần thể di tích cố đô Huế, chủ yếu được xây dựng dưới triều Nguyễn (1802 - 1945) là nơi đang lưu giữ và trưng bày nhiều cổ vật quý giá, mang đậm dấu ấn lịch sử và văn hóa của triều đại quân chủ cuối cùng ở Việt Nam. Những cổ vật này được đánh giá là phần hồn của cổ tích xứ Huế, là bộ phận không thể thiếu trong các cung điện, lăng tẩm, miếu vũ... còn lưu dấu nơi mảnh đất cố đô. Nhiều cung điện trước đây từng thờ tự và trưng bày những cổ vật quý giá gắn liền với thân thế và sự nghiệp của các vị vua chúa nhà Nguyễn. Chẳng hạn như điện Phụng Tiên (Đại Nội), nơi thờ 4 vị vua đầu triều Nguyễn, đã trưng bày nhiều bảo vật của triều Nguyễn, như thỏi vàng mà Nguyễn Ánh đã chặt làm đôi, một nửa giao cho vợ ông là bà Tống Thị Lan giữ làm tín vật, còn nửa kia ông mang theo người trong suốt những năm tháng bôn tẩu trước khi nêu nghiệp đế, cùng những chiếc long bào, hoàng bào, cổn miện của các vị vua Nguyễn; điện Cần Chánh (Đại Nội) là nơi thiết trí các ấn tín, ngọc tỉ, kim bảo tỉ... của triều Nguyễn; điện Càn Thành (Đại Nội) là nơi cất giữ kim quỹ (hòm vàng), bên trong đựng kim sách (sách vàng) ghi bài Đế hệ thi của vua Minh Mạng; lăng Tự Đức nơi từng cất giữ chiếc nghiên mực được vua phong tước Túc Mặc hầu nhờ tính năng cung cấp mực kỳ diệu của nó.

Trải bao thăng trầm, nguồn cổ vật trong các đền vàng, điện ngọc của Huế không còn dồi dào, đầy đủ như xưa, nhưng những gì còn lại hôm nay cũng phản ánh phần ánh cái hồn xưa của Huế. Trong 16 địa điểm di tích triều Nguyễn do Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế (TTBTDTCD Huế) quản lý, có 12 di tích đang bảo quản và trưng bày hơn 2400 cổ vật. Ngoài ra, Huế còn có Bảo tàng Mỹ thuật Cung đình Huế (BTMTCD Huế), được coi là *nơi cất giữ phần hồn của cổ tích*, tập trung hơn 8300 cổ vật, phần lớn được sưu tầm từ các cung điện, lăng tẩm của triều Nguyễn. Đó là những tác phẩm nghệ thuật mang trên mình những giá trị lịch sử, giá trị văn hóa quý báu; những vật dụng từng gắn bó mật thiết với cuộc sống của các bậc đế hậu; những đồ dùng cho các nhu cầu sinh hoạt, lễ nghi, tín ngưỡng và quốc phòng của hoàng gia và triều đình nhà Nguyễn; những tảng phẩm, thương phẩm phản ánh các quan hệ ngoại giao, thương mại giữa Việt Nam với các nước Trung Hoa, Nhật Bản, Pháp, Hà Lan, Anh, Thái Lan... trong khoảng thời gian từ giữa thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XX. Có thể nói Huế là nơi bảo lưu đầy đủ nhất những cổ vật mang dấu ấn về triều đại quân chủ cuối cùng ở Việt Nam.

Ngoài BTMTCD Huế là nơi tập trung nhiều nhất những cổ vật của triều Nguyễn, các di tích như: lăng Thiệu Trị, lăng Tự Đức, lăng Đồng Khánh, lăng Khải

Định, Thế Tổ Miếu, điện Thái Hòa, điện Huệ Nam, khu lưu niệm Đức Từ Cung... là những nơi đang thờ tự và trưng bày những cổ vật quý giá nhất của triều đại này.

Điện Biểu Đức ở lăng Thiệu Trị hiện đang trưng bày những bức tranh gốm có kích thước lớn nhất Việt Nam, ghi lại những bài ngự chế thi và hai bức trường băng gỗ khắc cẩn hai bài ngự chế văn Cơ Hạ viên và Điện khai vân án của vua Thiệu Trị bằng xà cừ rất tinh xảo.

Điện Hoà Khiêm trong lăng Tự Đức có nhiều cổ vật quý bằng ngà như bộ xăm hường hay bộ ấn triện của vua Tự Đức; những chiếc chén bằng pháp lam ngũ sắc xứng đáng được mệnh danh là những vưu vật của nghệ thuật pháp lam thời Nguyễn. Đặc biệt, nơi đây còn lưu giữ sưu tập gần 20 bức tranh gốm, minh họa những bài thơ ngự chế của vua Thiệu Trị. Đó là những bài thơ trong Ngự đề danh thắng đồ hội thi tập, được nhà vua tuyển chọn, giao cho chánh sứ Trương Hảo Hợp, khi đi sứ sang Thanh vào năm 1845, thuê thợ Trung Hoa để thơ lên kính và vẽ tranh minh họa. Điện Lương Khiêm, nơi thờ Đức Từ Dũ, cũng là nơi bày nhiều tự khí và cổ khí gắn bó với thân thể của 3 nhân vật: vua Tự Đức, Đức Từ Dũ và vua Kiến Phúc.

Điện Ngưng Hy ở lăng Đồng Khánh là một trong những nơi trưng bày nhiều cổ vật nhất. Phần lớn những cổ vật này có niên đại từ triều Tự Đức đến triều Khải Định. Trong đó, đáng chú ý là sưu tập những vật dụng từng gắn bó thiết thân với vua Đồng Khánh như chiếc nón găng có chóp bịt đồi mồi, bộ cung tên vua dùng khi đi săn; cả những hiện vật có nguồn gốc ngoại lai nhưng phản ánh một cách trung thực sở thích, thói quen của vị vua thân Pháp này, như: lọ nước hoa eaux de Cologne, chiếc ba-toong, bức tranh in cảnh chinh chiến của Napoléon Đệ nhất...

Tuy nhiên, nơi trưng bày và thờ tự nhiều cổ vật nhất ở Huế chính là điện Huệ Nam, ngôi điện thờ Thiên Y A Na Thành Mẫu lớn nhất miền trung Việt Nam. Những cổ vật nơi đây chủ yếu là tặng vật của các triều vua, từ Đồng Khánh đến Khải Định, dâng tặng Thánh Mẫu, ngoài ra là những tự khí do các tín đồ đạo Mẫu dâng cúng. Cổ vật ở đây phong phú về loại hình, đa dạng về chất liệu và có kỹ thuật tạo tác tinh tế, ghi dấu ấn sâu đậm về tín ngưỡng, tôn giáo của vua quan và binh dân xứ Huế một thời. Đến thăm nơi này, du khách có thể chiêm ngưỡng những đồ sứ do vua quan triều Nguyễn ký kiểu từ Trung Hoa đưa về dùng làm đồ tự khí như những chiếc bát nhang, độc bình, những bộ đồ trà, đồ dâng rượu cúng; hay chiếc võng dùng để cung nghinh Thánh Mẫu và chiếc kiệu để rước thần vị của Mẫu từ đình làng Hải Cát về điện Huệ Nam trong những dịp lễ hội vía Mẫu hàng năm.

Một nơi thờ cúng khác có số lượng cổ vật nhiều không kém điện Huệ Nam là Thế Tổ Miếu. Ngôi miếu này toạ lạc bên trong Đại Nội, được xây dựng từ đầu

nhiên hiệu Minh Mạng.

Đến nay, đây là nơi thờ một số vua nhà Nguyễn. Mỗi gian thờ bài trí một bộ gồm: án thờ, kỷ thờ, sập thờ, khám thờ... Tất cả đều được làm bằng gỗ quý, chạm trổ tinh xảo, son son thếp vàng lông lũy. Trên các án thờ bài trí nhiều tự khí làm bằng gỗ, bạc, tơ lụa, đồ sứ... rất có giá trị. Bên trong các khám thờ là thần vị các bậc đế hậu của vương triều Nguyễn. Các cổ vật - tự khí đã tạo cho ngôi miếu này sự trang trọng và tôn kính, gìn giữ một không gian lịch sử, mang đến cho du khách có cảm giác thiêng liêng mỗi khi viếng thăm nơi này.

Điện Thái Hòa, nơi chứng kiến sự đăng quang và tri vị của tất cả các vị vua nhà Nguyễn, là nơi đinh thần điện kiến thiên tử trong các ngày sóc, vọng. Nơi đây hiện đang trưng bày chiếc ngai vàng, là biểu tượng quyền uy của vương triều Nguyễn, cùng các án thờ và các tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, bằng đồng, bằng gốm sứ... Sự hiện diện của những báu vật trong ngôi điện này đã khơi gợi trong lòng du khách cảm nhận về một thời vàng son, tuy đã là quá khứ mà vẫn hiện hữu đâu đây.

Khu lưu niệm Đức Từ Cung, một di tích chỉ có gần 50 năm tuổi, nhưng lại là nơi ghi dấu nhiều nhất về cuộc sống, sinh hoạt của các bậc vương hậu, phi tần trong cung Nguyễn.

Nhiều di tích kiến trúc khác, sau khi được trùng tu, tôn tạo, cũng được TTBTDTCD Huế chú ý đầu tư nghiên cứu, sử dụng nguồn hiện vật đang lưu giữ ở BTMTCĐ Huế để tái trưng bày nội thất như đã từng được bài trí trong quá khứ. Đó là các công trình như Hưng Tổ Miếu, Cung Diên Thọ, Khương Ninh Các (Đại Nội), Điện Sùng Ân (lăng Minh Mạng), điện Chấp Khiêm (lăng Tự Đức)...

Có thể nói nguồn cổ vật đang hiện diện trong các di tích thời Nguyễn ở Huế là những sử liệu vô giá ghi lại những dấu tích sống động của triều đại này, giúp cho việc nghiên cứu một giai đoạn lịch sử đầy biến động và vô cùng quan trọng trong diễn trình lịch sử dân tộc. Đó cũng là những vật chứng để người đời sau hiểu thêm về đời sống trong cung đình Huế, về thân thế và sự nghiệp của các bậc đế vương, về các quan hệ ngoại giao, thương mại giữa Việt Nam với các nước khác, về lễ nghi và đời sống tôn giáo, tín ngưỡng thời Nguyễn.

Trên phương diện kỹ thuật - nghệ thuật, thông qua các hoa văn, họa tiết, kỹ thuật chế tác, các cổ vật này đã giúp cho các nhà nghiên cứu và du khách hiểu thêm về trình độ kỹ thuật, sự cảm nhận nghệ thuật, sự tồn tại và hoạt động của các nghề thủ công truyền thống trong dân gian và các quan xuởng nhà Nguyễn.

Về mặt kinh tế, chúng là những cổ vật có giá trị kinh tế cao, là niềm mong mỏi, thèm khát của các nhà sưu tầm cổ ngoạn trong và ngoài nước, là nguồn tài sản vô giá của di sản văn hóa Việt Nam.

Đối với hoạt động du lịch, sự hiện diện của các cổ vật trong các di tích đã tạo cho những *không gian lịch sử, không gian văn hóa, không gian tri thức* vốn là những cái đích cần hướng đến của một tour du lịch văn hóa - loại hình du lịch được coi là thế mạnh của cố đô Huế nói riêng và Việt Nam nói chung. Không thể hình dung được cảnh tượng một khu di tích - dù được trùng tu hoàn mỹ, đúng nguyên trạng - nhưng lại thiếu vắng những cổ vật, những tinh khí bài trí ở nội và ngoại thất. Khi ấy, chúng sẽ là những *di tích chết*, vì chúng thiếu mất phần hồn, thiếu những *dấu ấn xưa cũ*, mà cổ vật chính là thứ chứa đựng *cái xưa cũ quý giá* đó.

\* \* \*

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác trưng bày cổ vật trong các di tích triều Nguyễn, trong nhiều năm qua, TTBTDTCD Huế, cơ quan quản lý các di tích này đã có nhiều nỗ lực trong việc tu bổ, phục hồi di tích kiến trúc kết hợp với việc tái hiện các không gian lịch sử trong các di tích thông qua việc trưng bày cổ vật. Triển khai thực hiện *Dự án Bảo tồn và phát huy giá trị di tích cố đô Huế*, trong giai đoạn 1 (1996-2000), đã có 16 địa điểm trong quần thể di tích cố đô Huế được tổ chức trưng bày mới (hay chỉnh lý trưng bày từng phần) theo xu hướng "*tái hiện không gian lịch sử để nâng cao giá trị văn hóa cho khu di tích*". Đó là: điện Long An, điện Thái Hòa, Thế Tổ Miếu, Triều Tổ Miếu, Hưng Tổ Miếu, cung Điện Thọ, Tả Vu (Đại Nội); điện Huệ Nam; điện Sùng Ân (lăng Minh Mạng); điện Biểu Đức (lăng Thiệu Trị); điện Lương Khiêm, điện Hòa Khiêm, điện Chấp Khiêm (lăng Tự Đức); điện Ngưng Hy (lăng Đồng Khánh); cung Thiên Định (lăng Khải Định) và khu lưu niệm Đức Từ Cung. Trong giai đoạn 2 (2001 - 2006), TTBTDTCD Huế đang xúc tiến các dự án chỉnh lý trưng bày tại các di tích: Thế Miếu (giai đoạn 2), Khương Ninh Các, Duyệt Thị Đường, Thái Bình Lâu, Tịnh Minh Lâu, cung Trường Sanh (Đại Nội); điện Long An (giai đoạn 2), Cơ Mật Viện (Kinh Thành); điện Minh Thành (lăng Gia Long); điện Lương Khiêm, nhà Ôn Khiêm, nhà Chí Khiêm (lăng Tự Đức); điện Long Ân (lăng Dục Đức); Trai Cung (đàn Nam Giao)...

Nhìn chung, việc trưng bày cổ vật trong các di tích triều Nguyễn trong thời gian qua đã thể hiện những nỗ lực đáng khích lệ của các nhà nghiên cứu và các nhà bảo tàng học đang làm việc trong TTBTDTCD Huế. Từ những nguồn hiện vật đang được lưu giữ tại các điểm di tích và tại BTMTCĐ Huế, dựa trên những hình ảnh tư liệu, các nguồn tư liệu thành văn và nguồn tư liệu hồi cổ của các nhân chứng từng sống, làm việc và từng viếng thăm các di tích Nguyễn trong thời hoàng kim của chúng, những người làm công tác trưng bày ở TTBTDTCD Huế đã cố gắng tái tạo cho các khu di tích những cảnh trí như đã từng hiện hữu. Ở những di

tích này, việc trưng bày chủ yếu sử dụng nguồn hiện vật gốc khá phong phú, với các thủ pháp trưng bày truyền thống, tự nhiên, nhằm mang đến cho du khách cảm giác đang được hiện hữu trong những không gian cổ xưa. Họ tận mắt chiêm ngưỡng những cổ vật một thời gắn bó với các bậc vua chúa chính trong môi trường và không gian mà chúng đã tồn tại gần 200 năm qua. Du khách dường như được gần gũi hơn, thân thiện hơn với một nền văn hóa, một lối sống, một đời sống tâm linh, tín ngưỡng của các bậc vương giả. Đây là những lợi thế của việc bài trí cổ vật trực tiếp ở các di tích lịch sử - văn hóa, điều mà các bảo tàng hiện đại không thể có được.

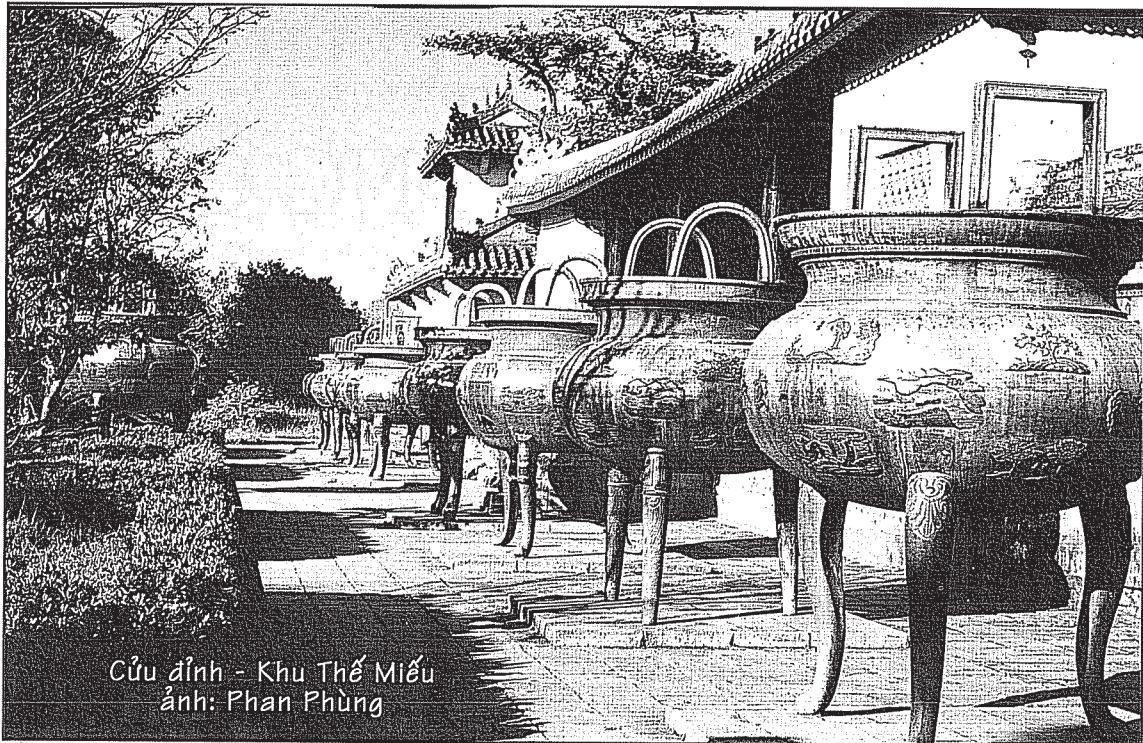
Tuy vậy, việc trưng bày và bài trí các cổ vật trong các di tích triều Nguyễn ở Huế hiện nay vẫn còn nhiều bất cập. Đó là lối trưng bày tự nhiên, có gì bày nấy. Chúng ta dường như chỉ biết bày ra những cổ vật mà chưa tìm cách trả lời các câu hỏi: *Nó là cái gì? Của ai? Có quan hệ như thế nào với di tích và với chủ thể đang được tôn vinh trong di tích?* Cần phải trưng bày thế nào để du khách đọc được những thông tin về di tích và các nhân vật liên quan đến di tích được chứa đựng trong cái vỏ vật chất của cổ vật?

Một nhược điểm khác là việc trưng bày ở trong một vài địa điểm di tích đã quá dày đặc. Các cổ vật không được đặt đúng vị trí nguyên thủy của nó; các thiết bị hỗ trợ như giá đỡ, vải lót, tủ, bục, kệ dùng để trưng bày chưa tương xứng với cổ vật, nên đã làm giảm giá trị của cổ vật, thậm chí làm thường hóa cổ vật. Trong nhiều di tích như ở lăng Tự Đức, lăng Đồng Khánh, điện Huệ Nam, điện Long An... có quá nhiều tủ bục trưng bày cổ vật được làm bằng nhôm - kính bóng loáng, gây sự phản cảm đối với du khách, phá vỡ không gian di tích.

Nhiều cổ vật để xen lẫn với đồ giả và đồ mới đã làm giảm giá trị của chúng và sự trang trọng vốn có trong di tích, thậm chí làm cho di tích trở nên nhếch nhác và khiến việc bài trí, thờ tự trong di tích trở nên tầm thường.

Hệ thống ánh sáng phục vụ trưng bày trong các di tích thiếu tính chuyên nghiệp, vừa gây khó khăn cho người xem, vừa làm giảm giá trị của cổ vật, thậm chí còn gây tác hại đến cổ vật. Việc bảo quản và bảo vệ cổ vật đang trưng bày trong di tích chưa thật sự khoa học. Với điều kiện thời tiết và khí hậu khắc nghiệt như ở Huế, việc trưng bày cổ vật như hiện nay sẽ là một tác nhân khiến cổ vật chóng bị hư hỏng do chúng không được bảo dưỡng định kỳ, việc trưng bày đối với một cổ vật cụ thể diễn ra quá lâu (từ 2 đến 3 năm, thậm chí từ 5 đến 10 năm); hệ thống tủ bục chưa phù hợp; không có hệ thống chống ẩm, chống côn trùng gây hại cho cổ vật, thậm chí cổ vật có thể bị mất cắp do các phương tiện bảo vệ chưa đáp ứng độ an toàn.

Từ những ưu và nhược điểm của việc trưng bày cổ vật trong các di tích triều Nguyễn ở Huế đề cập trên



Cửu Đỉnh - Khu Thế Miếu  
Ảnh: Phan Phùng

đây, theo chúng tôi cần có một số giải pháp cho việc trưng bày trong các giai đoạn tiếp theo.

- Cần nghiên cứu để chọn lựa cổ vật trưng bày phù hợp với từng di tích, từng giai đoạn lịch sử, gắn liền với thân thế và sự nghiệp của chủ thể được thờ cúng hay được vinh danh trong di tích. Cổ vật trưng bày cần phải được thay đổi theo chu kỳ nhất định để hiện vật được bảo dưỡng và để tránh nhảm chán cho du khách.

- Đề cao sự tôn kính trong các di tích là những nơi thờ tự, nhưng cần làm sinh động thêm việc trưng bày trong các cung điện vốn là nơi sinh hoạt, ăn ở, làm việc của các bậc vua quan, phi tần ngày trước bằng các giải pháp như *cảnh vật hóa* trưng bày, phục dựng các không gian lịch sử như chúng từng tồn tại trước đây.

- Để bảo đảm tính tôn nghiêm trong di tích, không nên đưa phụ đề chú giải gắn vào cổ vật đang trưng bày một cách trực tiếp (trừ trường hợp BTMTCĐ Huế). Thay vào đó, nên phát hành các tờ rơi, tập gấp chứa đựng những thông tin về di tích và các cổ vật đang bài trí trong di tích (kèm sơ đồ cụ thể), đồng thời bổ sung và nâng cao kiến thức cho đội ngũ hướng dẫn viên để họ có thể cung cấp thêm thông tin cho du khách.

- Hạn chế tối mức tối đa những đồ giả, đồ mới, cố gắng tăng cường hiện vật gốc từ nguồn hiện vật của BTMTCĐ Huế. Trong trường hợp cần phải sử dụng hiện vật phục chế thì phải là những bản sao có chất lượng cao, trung thành với bản gốc, có dấu hiệu để phân biệt với bản gốc và phải chú giải rõ ràng.

- Thay thế hệ thống buc kệ hiện có bằng hệ thống buc kệ mới, bảo đảm an toàn, nâng cao giá trị của cổ

vật và phù hợp với khung cảnh cổ kính và trang nghiêm của di tích. Cải tạo hệ thống chiếu sáng theo hướng chuyên nghiệp, tăng cường ánh sáng làm nổi bật cổ vật (nhưng không gây hại), giảm bớt việc chiếu sáng cường độ mạnh lên cổ vật và chiếu sáng ở những nơi không cần thiết.

- Ngoài những nơi trưng bày chính thức cần giữ nguyên trạng, trong các di tích cần có những trưng bày bổ sung ở các công trình phụ trợ, tại những nơi nghỉ chân của du khách, để cung cấp cho họ những thông tin làm rõ thêm về lịch sử di tích, thân thế và sự nghiệp của những nhân vật từng gắn bó với di tích. Có thể đó là những hình ảnh về di tích và nhân vật được thờ phụng ở nơi ấy, bản sao các trước tác của các nhân vật này, công trình, nghiên cứu liên quan của đời sau, băng video và CD-room (cùng hệ thống nghe nhìn hỗ trợ).

Ngoài ra, để thu hút thêm du khách, tạo cơ hội cho du khách hiểu thêm về văn hóa, giáo dục, lễ nhạc, tín ngưỡng... thời Nguyễn, TTBTDTCD Huế nên mở thêm các điểm trưng bày mới, như: Trai Cung (trưng bày về nghi lễ và tế tự), Quốc Tử Giám hay Văn Miếu (trưng bày về khoa cử thời Nguyễn; Duyệt Thị Đường (trưng bày về nhạc lễ cung đình Huế).

Chúng tôi nghĩ rằng, với nguồn cổ vật hiện còn ở Huế và ở những nơi khác ngoài Huế, nếu biết cách huy động, sẽ đủ sức phục vụ các cuộc trưng bày này. Lúc đó, những cổ vật triều Nguyễn sẽ thực sự xứng danh là phần hồn của cổ tích xứ Huế.